

Số: 137/2021/QĐST-HNGĐ

M, ngày 08 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1991.

- *Bị đơn*: anh **Nguyễn Đức N**, sinh năm 1991.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 6, thôn Y, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đức N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đức N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 121/2016, ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, thành phố Hà Nội cấp cho Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Đức N không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đức N đều xác

nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Song L, sinh ngày 07/7/2018. Nay ly hôn, chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đức N thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Song L cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh Nguyễn Đức N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000đ (năm triệu đồng) kể từ tháng 07 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Đức N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: các đương sự đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, gồm 150.000 đồng án phí giải quyết việc ly hôn và 150.000 đồng án phí giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00038571 ngày 28/5/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã H (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp